

Bản án số: 38 /2018/ HSST

Ngày 19 /11 /2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Thủy

2. Bà Mai Thị Cẩm Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31 /2018/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C (Không có tên gọi khác), sinh ngày 07 tháng 02 năm 1963, tại huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Xóm TB, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; không theo tôn giáo nào; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Trương Thị D (đã chết); vợ Phạm Thị L; có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ, sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1989 bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Thái ra Quyết định đưa đi cải tạo, giáo dục trong thời hạn 03 năm.

- Tại bản án số 08 ngày 27 /8/1981 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Bắc Thái xử phạt 24 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”.

- Tại bản án số 15 ngày 23/10/1985 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Bắc Thái xử phạt 24 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Tại bản án số 52 ngày 19/11/1993 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Bắc Thái xử phạt 15 tháng tù về tội “ Cường đoạt tài sản và Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

- Tại bản án số 54 ngày 27/6/1995 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Bắc Thái xử phạt 24 tháng tù về tội “ Gây rối trật tự nơi công cộng”.

- Tại bản án số 50 ngày 22/8/1996 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Bắc Thái xử phạt 42 tháng tù về tội “ Gây rối trật tự nơi công cộng”.

- Tại Quyết định số 3257 ngày 12 /10/2000 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc đưa Nguyễn Văn Cẩu vào Cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- Người làm chứng trong vụ án:

1. Anh Sầm Tiến M, sinh năm 1983; trú tại xóm LL, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Tùng D, sinh năm 1993; trú tại xóm KT, xã PL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lê Đình Th, sinh năm 1989; trú tại Xóm B2, xã BN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút, ngày 22/6/2018, tổ công tác của Công an huyện Định Hóa phối hợp với Công an xã BT, huyện Đ, phát hiện bắt quả tang tại nhà ở của Nguyễn Văn C ở xóm TB, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn C đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Sầm Tiến M, sinh năm 1983, trú tại: LL, BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người của Sầm Tiến M 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, M khai là Heroine vừa mua của Nguyễn Văn C với giá là 100.000 VNĐ; thu giữ tại túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người của Nguyễn Văn C 07 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, C khai là Heroine và số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng), C khai vừa bán Heroine cho Sầm Tiến M. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về Công an huyện Định Hóa để điều tra làm rõ.

Kết quả cân 07 gói chất bột màu trắng thu giữ được của Nguyễn Văn C khi bắt quả tang có tổng trọng lượng 0,250gam, lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A3 gửi giám định; 01 gói chất bột màu trắng thu giữ được của Sầm Tiến M khi bắt quả tang có tổng trọng lượng 0,027gam, lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A4 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 812 ngày 27/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu A3 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,250 gam; Chất bột màu trắng trong mẫu A4 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,027 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn C và Sầm Tiến M khai nhận như sau: Khoảng 09 giờ ngày 22/6/2018, Sầm Tiến M đi bộ đến nhà của Nguyễn Văn C thuộc xóm TB, xã BT, huyện Đ, mục đích để mua ma túy loại Heroine sử dụng cho bản thân. Khi đến nhà C, M hỏi “có thuốc không” (ý hỏi mua ma túy), C trả lời là “Có”, M liền đưa cho C 100.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, C cầm tiền và lấy từ túi quần đang mặc trên người 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng đưa cho M, cùng lúc này thì bị tổ công tác của Công an huyện Định Hóa, phối hợp với Công an xã BT, huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Văn C còn khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 21/6/2018, tại nhà ở của mình Nguyễn Văn C còn bán cho Nguyễn Tùng D (sinh năm 1993, trú tại: Xóm KT, xã PL, huyện ĐT) 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng. Về nguồn gốc số ma túy C khai nhận ngày 20/6/2018, C một mình đi xuống khu vực bến xe Thái Nguyên (Bến xe cũ), tại đây C đã mua của 01 người C không quen 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, sau đó C mang về nhà chia thành 10 phần và gói lại bằng giấy bạc màu vàng mục đích để sử dụng và bán lại cho người nghiện kiếm lời, C đã sử dụng hết 01 gói, 01 gói C bán cho Nguyễn Tùng D ngày 21/6/2018, 01 gói C bán cho Sầm Tiến M ngày 22/6/2018, còn lại 07 gói C cất giấu trong người và đã bị Công an thu giữ khi bắt quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong có 0,215 gam ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4 bên trong có 0,014 gam ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong bên trong có 02 vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang. Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

Bản cáo trạng số 29/CT – VKS ngày 10/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên để xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :
Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội «*Mua bán trái phép chất ma túy*».

- Áp dụng : Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C tù từ 08 đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 22/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 03 phong bì niêm phong ký hiệu A3, A4, A5; 0,215 gram (không phẩy hai mươi lăm gram) Hê rô in là mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A3; 0,014 gram (không phẩy không mười bốn gram) Hê rô in là mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A4 (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa).

Số tiền 100.000 VNĐ (một trăm nghìn đồng) Cơ quan Điều tra thu giữ được khi bắt quả tang bị cáo bán ma túy cho Sầm Tiến M cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Truy thu số tiền 100.000 VNĐ (một trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tùng D để sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo C không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo C nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Định Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Sầm Tiến M, Nguyễn Tùng D - là những người mua ma túy của bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 812 ngày 27/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ được của Nguyễn Văn C, niêm phong trong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,250 gam; Chất bột màu trắng thu giữ được của Sầm Tiến M, niêm phong trong bì ký hiệu A4 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,027 gam.

Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội : “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

3. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất

trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện.

- Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân xấu, bị cáo có sức khỏe nhưng lười lao động; có trình độ văn hóa, có đủ trình độ nhận thức để điều chỉnh hành vi xử sự của bản thân cho đúng với các qui định của pháp luật, nhưng do ham ăn chơi, đua đòi nên bị cáo nghiện ma túy. Bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4. Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

5. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và tại phiên tòa, xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản riêng, tài sản chung không có gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

6. Về xử lý vật chứng của vụ án: 03 phong bì niêm phong ký hiệu A3, A4, A5; 0,215 gram (không phải hai mươi lăm gram) Hê rô in là mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A3; 0,014 gram (không phải không mười bốn gram) Hê rô in là mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A4 cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 100.000 VNĐ (một trăm nghìn đồng) Cơ quan Điều tra thu giữ được khi bắt quả tang bị cáo bán ma túy cho Sầm Tiến M cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Truy thu số tiền 100.000 VNĐ (một trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tùng D để sung quỹ Nhà nước.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

8 .Về nguồn gốc số Hêrôin bị thu giữ, Nguyễn Văn C khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe khách cũ, thuộc phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, C không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Tùng D và Sầm Tiến M là những người đã mua ma túy của Nguyễn Văn C trong các ngày 21 và 22/6/2018, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật hình sự nên Công an huyện Định Hóa đã xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng và về án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 3 Điều 329; khoản 1 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 22 tháng 6 năm 2018.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19 tháng 11 năm 2018).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong ký hiệu A3, A4, A5; 0,215 gram (không phải hai mươi lăm gram) Hê rô in là mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A3; 0,014 gram (không phải không mười bốn gram) Hê rô in là mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A4 (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa).

Tịch thu số tiền 100.000 VNĐ (một trăm nghìn đồng) của bị cáo bán ma túy cho Sầm Tiến M. Truy thu số tiền 100.000 VNĐ (một trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tùng D để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326 /2016 / UBTVQH14 ngày 30 /12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Định Hóa (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Bị cáo;
- THA hình sự
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Kiểm